

Bản án số: 29/2018/HS-ST
Ngày: 09-5-2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KINH MÔN, TỈNH HẢI DƯƠNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Hữu Hiệu

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Đỗ Toàn

Bà Phạm Thị Chuông

- Thư ký phiên tòa: Ông Phạm Thành Hưng - Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Kinh Môn, tỉnh Hải Dương

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kinh Môn, tỉnh Hải Dương tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Hoa - Kiểm sát viên

Ngày 09 tháng 5 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Kinh Môn, tỉnh Hải Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 29/2018/TLST-HS ngày 24 tháng 4 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 29/2018/QĐXXST-HS ngày 27 tháng 4 năm 2018 đối với bị cáo:

Đặng Quốc Đ, sinh năm 1996 tại thị trấn K, huyện K

Nơi cư trú: Phố A, thị trấn K, huyện K, tỉnh Hải Dương; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa (học vấn): 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đặng Văn M và bà Đỗ Thị N; cáo chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 11/01/2018, hiện tạm giam tại Trại tạm giam C - Công an tỉnh Hải Dương; có mặt.

- Người làm chứng:

Anh Đặng Quốc C, sinh năm 1999

Địa chỉ: Phố A, thị trấn K, huyện K, tỉnh Hải Dương; có mặt.

Anh Phạm Văn T, sinh năm 1993

Địa chỉ: Khu P, thị trấn K, huyện K, tỉnh Hải Dương; vắng mặt.

- Người chứng kiến:

Anh Hoàng Văn B, sinh năm 1983

Địa chỉ: Phố A, thị trấn K, huyện K, tỉnh Hải Dương; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ ngày 07/01/2018, Đặng Quốc Đ đi xe ôm của một người không quen biết đến địa phận quận H, thành phố Hải Phòng gặp và mua của một người đàn ông không xác định được tên, tuổi, địa chỉ 15 gói ma túy đá với giá 3000.000 đồng, mục đích để sử dụng và để bán khi có người hỏi mua. Đ mang toàn bộ số ma túy trên về nhà, sử dụng 01 gói, số còn lại cho vào chiếc vỏ bao thuốc lá 555 rồi cất giấu tại giường ngủ của Đ. Khoảng 15 giờ ngày 08/01/2018, Đ đang ở nhà thì nhận được điện thoại của Phạm Văn T hỏi mua 300.000 đồng ma túy đá, Đ đồng ý và hẹn T ra đoạn đường NT gần chỗ ở của Đ để giao ma túy. Sau đó, Đ lấy 01 gói ma túy cho vào vỏ bao thuốc lá Thăng Long rồi đem vào phòng ngủ của Đặng Quốc C là em trai của Đ, đưa cho C và bảo: Mày cầm vỏ bao thuốc lá này ra đưa cho thằng T ở bên G rồi lấy 300.000 đồng về đưa cho anh. C không biết bên trong vỏ bao thuốc lá có ma túy nên nhận lời và đem ra đường NT, thuộc khu phố A, thị trấn K. Khi gặp T, C nói với T: Anh Đ nhờ em đưa cái này cho anh. T hiểu ý của Đ là nhờ C mang ma túy cho T nên đã đưa cho C 300.000 đồng. Đúng lúc này, tổ công tác thuộc Công an huyện K phối hợp với Công an thị trấn K phát hiện bắt quả tang, thu giữ tại tay phải của C đang cầm một vỏ bao thuốc lá Thăng Long bên trong chứa một gói nilon chứa chất tinh thể màu trắng (được niêm phong ký hiệu M1), thu giữ tại tay trái của C đang cầm số tiền 300.000 đồng là tiền của T vừa đưa cho C.

Tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Đ, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện K thu giữ tại giường ngủ của Đ 01 vỏ bao thuốc lá 555 bên trong có 13 gói nilon đều chứa chất tinh thể màu trắng (được niêm phong ký hiệu M3) và thu giữ 01 bộ dụng cụ sử dụng chất ma túy gồm 01 coóng thủy tinh, 01 lọ nhựa, 01 đoạn ống hút. Đ khai chất tinh thể màu trắng trong 13 gói nilon trên là ma túy đá do Đ mua về mục đích để sử dụng và để bán.

Tại bản kết luận giám định số 123/KLGD-PC54 ngày 11/01/2018, Phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Hải Dương kết luận: Chất tinh thể màu trắng niêm phong trong phong bì ký hiệu M1 gửi đến giám định có trọng lượng là 0,041 gam, là loại Methamphetamine. Chất tinh thể màu trắng niêm phong trong phong bì ký hiệu M3 gửi đến giám định có tổng trọng lượng là 1,380 gam, là loại Methamphetamine.

Tại Cáo trạng số 30/CT-VKSKM ngày 23/4/2018, Viện kiểm sát nhân dân huyện Kinh Môn truy tố bị cáo Đặng Quốc Đ về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa:

Bị cáo khai nhận hành vi như đã nêu trên và đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt. Bị cáo xác định: Khi bị cáo đưa vỏ bao thuốc lá Thăng Long cho C, bị cáo không nói cho C biết trong đó có ma túy.

Anh Đặng Quốc C xác định: Vỏ bao thuốc lá Thăng Long cơ quan điều tra thu giữ khi anh chuẩn bị đưa cho Phạm Văn T là của bị cáo Đ, do bị cáo Đ nhờ anh mang cho T, anh không biết trong vỏ bao thuốc lá đó có ma túy.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kinh Môn giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Áp dụng khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo từ 30 đến 33 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam 11/01/2018. Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng. Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, tịch thu cho tiêu hủy toàn bộ lượng ma túy do cơ quan giám định hoàn lại; tịch thu cho hủy bỏ 01 bộ dụng cụ sử dụng chất ma túy; tịch thu sung quỹ Nhà nước 300.000 đồng. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Cơ quan điều tra Công an huyện Kinh Môn, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Kinh Môn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, truy tố, phù hợp nội dung biên bản vụ việc do Công an huyện Kinh Môn lập hồi 15 giờ 40 phút ngày 08/01/2018, biên bản khám xét lập hồi 17 giờ 50 phút ngày 08/01/2018, phù hợp lời khai của người làm chứng, người chứng kiến, vật chứng đã thu giữ, nội dung kết luận giám định và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận: Khoảng 15 giờ ngày 08/01/2018, Đặng Quốc Đ thỏa thuận bán 01 gói ma túy cho Phạm Văn T với giá 300.000 đồng. Sau đó, Đ nhờ anh Đặng Quốc C giao 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long bên trong có 01 gói nilon chứa 0,041 gam Methamphetamine cho Phạm Văn T. Khoảng 15 giờ 30 phút cùng ngày, tại đường Nguyễn Trãi, phố An Trung, thị trấn Kinh Môn, huyện Kinh Môn, khi C vừa nhận 300.000 đồng của T và định đưa bao thuốc lá bên trong đựng ma túy cho T thì bị lực lượng công an phát hiện bắt quả tang. Ngoài ra Đặng Quốc Đ có hành vi cất giữ trái phép 1,380 gam Methamphetamin tại giường ngủ của mình

với mục đích sử dụng và để bán. Methamphetamine là chất ma túy nằm trong Danh mục II, STT 67, Nghị định số 82/2013/NĐ-CP ngày 19/7/2013 của Chính phủ ban hành các danh mục chất ma túy và tiền chất. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, xâm phạm trật tự an toàn xã hội. Bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ việc bán trái phép chất ma túy và cất giấu trái phép chất ma túy có mục đích để bán bị pháp luật cấm nhưng vẫn cố ý thực hiện vì mục đích tư lợi. Hành vi của các bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy” quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Viện kiểm sát nhân dân huyện Kinh Môn, tỉnh Hải Dương truy tố đối với bị cáo là có căn cứ. Trong vụ án này, khi anh Đặng Quốc C cầm vỏ bao thuốc lá Thăng Long đưa cho Phạm Văn T do bị cáo Đ nhờ, anh C không biết trong vỏ bao thuốc lá có ma túy, Cơ quan điều tra, truy tố không đặt ra hình thức xử lý nên không xét.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai nhận tội nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

[4] Về nhân thân: Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, lần đầu phạm tội.

[5] Hội đồng xét xử thấy cần áp dụng hình phạt tù cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian để trừng trị, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung. Xét tính chất hành vi bị cáo thực hiện và điều kiện kinh tế của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy không cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về vật chứng: Toàn bộ lượng ma túy do cơ quan giám định hoàn lại là vật cấm lưu hành cần tịch thu cho tiêu hủy; chiếc vỏ bao thuốc lá 555, chiếc vỏ bao thuốc lá Thăng Long bị cáo sử dụng để cất giấu ma túy và một bộ đồ sử dụng ma túy không có giá trị sử dụng cần tịch thu cho hủy bỏ; số tiền 300.000 đồng thu giữ của bị cáo là tiền có được do bán trái phép chất ma túy cần tịch thu sung quỹ Nhà nước theo quy định tại điểm b, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; điểm a, b, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[7] Tài liệu điều tra không xác định được đối tượng bán ma túy cho bị cáo Đ nên không xét. Anh Phạm Văn T có hành vi mua bán trái phép chất ma túy để sử dụng nhưng chưa nhận được ma túy, cơ quan điều tra không đặt ra hình thức xử lý đối với anh T nên không xét.

[8] Về án phí: Bị cáo bị kết tội nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm a, b, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; điểm a, b, c

khoản 2 Điều 106, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Đặng Quốc Đ phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Về hình phạt chính: Xử phạt bị cáo Đặng Quốc Đ 30 (ba mươi) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam 11/01/2018.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng.

Về xử lý vật chứng: Tịch thu cho tiêu hủy toàn bộ lượng ma túy do cơ quan giám định hoàn lại đựng trong phong bì ghi số 123/KLGD-PC54 có niêm phong của phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hải Dương; tịch thu cho hủy bỏ 01 vỏ bao thuốc lá nhãn hiệu 555, 01 vỏ bao thuốc lá nhãn hiệu Thăng Long và một bộ đồ sử dụng ma túy; tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 300.000 đồng của bị cáo Đ do phạm tội mà có (toàn bộ vật chứng hiện do Chi cục Thi hành án dân sự huyện Kinh Môn quản lý).

Về án phí: Buộc bị cáo Đặng Quốc Đ phải chịu 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Kinh Môn;
- VKSND tỉnh Hải Dương (P7);
- Công an huyện Kinh Môn;
- Sở tư pháp tỉnh Hải Dương;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Hữu Hiệu